

## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc ban hành Kế hoạch tuyển dụng viên chức sự nghiệp năm 2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình

#### GIÁM ĐỐC SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH QUẢNG BÌNH

*Căn cứ Luật Viên chức năm 2010; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức, Luật viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ;*

*Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số: 52; 53; 54; 55; 56; 57/2015/TTLT-BTNMT-BNV ngày 08/12/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nội vụ Quy định mã số và tiêu chuẩn viên chức chuyên ngành: địa chính; điều tra tài nguyên và môi trường; dự báo khí tượng thủy văn; kiểm soát khí tượng thủy văn; quan trắc tài nguyên và môi trường; đo đạc bản đồ;*

*Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức; thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức; thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư;*

*Căn cứ Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, chế độ thu nộp quản lý và sử dụng phí dự thi tuyển và phí dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức;*

*Căn cứ Thông tư số 12/2022/TT-BTNMT ngày 24/10/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức ngành tài nguyên và môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 12/2022/TT-BNV ngày 30/12/2022 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý, nghiệp vụ chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong đơn vị sự nghiệp;*

*Căn cứ Chương trình hành động số 04-CTr/TU ngày 09/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển nguồn nhân lực và nâng cao chất lượng công tác cán bộ, nhiệm kỳ 2020 - 2025 (chỉ thực hiện trong giai đoạn 2020 -2025);*

*Căn cứ Quyết định số 44/2021/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh Quảng Bình ban hành quy định một số nội dung về phân công, phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh Quảng Bình;*

*Căn cứ Quyết định số 51/2021/QĐ-UBND ngày 29/12/2021 của UBND tỉnh Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình;*

*Căn cứ Công văn số 1047/UBND-NCVX ngày 17/6/2022 của UBND tỉnh về việc giảm số lượng người làm việc hưởng lương ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Quảng Bình, giai đoạn 2022-2025;*

*Căn cứ Công văn số 3792/VPUBND-NCVX ngày 22/9/2022 của Văn phòng UBND tỉnh về việc tiếp nhận, tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Công văn số 2240/SNV-CCVC ngày 08/12/2022 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn một số nội dung về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức;*

*Căn cứ Quyết định số 322/QĐ-SNV ngày 28/12/2022 của Sở Nội vụ giao biên chế công chức hành chính, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP và Nghị định số 161/2018/NĐ-CP của Chính phủ năm 2023;*

*Căn cứ Quyết định số 57/QĐ-SNV ngày 18/4/2023 của Sở Nội vụ về việc điều chỉnh số lượng người làm việc (biên chế sự nghiệp) năm 2023 giữa các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường;*

*Căn cứ Quyết định số 304/QĐ-STNMT, ngày 24/4/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt điều chỉnh Danh mục vị trí việc làm và số lượng người làm việc của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Bình;*

*Căn cứ Quyết định số 398/QĐ-STNMT, ngày 22/5/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt điều chỉnh Danh mục vị trí việc làm và số lượng người làm việc của Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình;*

*Căn cứ Quyết định số 402/QĐ-STNMT, ngày 23/5/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt điều chỉnh Danh mục vị trí việc làm và số lượng người làm việc của Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường tỉnh Quảng Bình;*

*Căn cứ Quyết định số 403/QĐ-STNMT, ngày 23/5/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt điều chỉnh Danh mục vị trí việc làm và số lượng người làm việc của Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Bình;*

*Công văn số 1048/SNV-CBCCVC ngày 13/6/2023 của Sở Nội vụ về việc thẩm định Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường;*

*Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch tuyển dụng viên chức sự nghiệp năm 2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình.

**Điều 2.** Giao Văn phòng Sở tham mưu Giám đốc Sở:

Quyết định ban hành Kế hoạch đã hoàn thiện sau khi có ý kiến thẩm định của Sở Nội vụ kèm theo lịch làm việc của Hội đồng xét tuyển viên chức năm 2023 gửi Sở Nội vụ để theo dõi, giám sát việc tuyển dụng viên chức. Thông báo tuyển dụng viên chức trên phương tiện thông tin đại chúng, đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Sở và niêm yết tại trụ sở Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình về Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2023, Danh mục tài liệu xét tuyển viên chức; thành lập Tổ tiếp nhận hồ sơ và phiếu đăng ký dự xét tuyển viên chức, Quy chế xét tuyển viên chức, Ban Giám sát xét tuyển viên chức, Hội đồng tuyển dụng viên chức; hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng, ra quyết định tuyển dụng; lưu trữ tài liệu tuyển dụng viên chức.

Hội đồng xét tuyển viên chức năm 2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình Quyết định thành lập các Ban giúp việc và tổ chức xét tuyển viên chức đảm bảo chỉ tiêu, điều kiện, tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục; giải quyết khiếu nại, tố cáo theo đúng các quy định hiện hành.

Văn phòng Sở hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng viên chức, tham mưu Giám đốc Sở báo cáo Sở Nội vụ về kết quả tuyển dụng viên chức năm 2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình theo đúng quy định.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Sở, Hội đồng xét tuyển viên chức sự nghiệp năm 2023, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Điều 3;
- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, VP.

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Huệ**

## KẾ HOẠCH

### Tuyển dụng viên chức sự nghiệp năm 2023

### của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-STNMT ngày /6/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình)

## I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

### 1. Mục đích

Tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập, trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường bảo đảm chất lượng, đủ số lượng, đúng cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức và vị trí việc làm, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

### 2. Yêu cầu

- Việc tuyển dụng viên chức phải bảo đảm nguyên tắc công khai, minh bạch, công bằng, khách quan và đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính cạnh tranh để lựa chọn được những người có trình độ và năng lực theo yêu cầu, tiêu chuẩn của vị trí việc làm cần tuyển dụng; đề cao trách nhiệm người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập; ưu tiên người có tài năng, người có công với cách mạng, người dân tộc thiểu số.

- Tuyển dụng viên chức phải căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ (nhu cầu công việc), vị trí việc làm và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp số lượng người làm việc được Ủy ban nhân dân tỉnh giao và quỹ tiền lương của cơ quan, đơn vị.

- Tuyển dụng viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước phải đồng thời với việc đảm bảo số lượng, tỷ lệ giảm số lượng người làm việc trong năm cùng kỳ tuyển dụng, giai đoạn 2020 - 2025 và 2026 - 2030 theo kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và theo quy định của pháp luật.

- Các yêu cầu khác của cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập.

## II. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ nhu cầu vị trí việc làm cần tuyển dụng viên chức trong đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo một phần chi thường xuyên trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình năm 2023. Cụ thể như sau:

2.1. Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường thực hiện các hoạt động về ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin và chuyển đổi số lĩnh vực tài nguyên và môi trường thuộc phạm vi quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường; tổ chức thực hiện dịch vụ công về công nghệ thông tin và các dịch vụ khác trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường theo quy định của pháp luật.

- Số vị trí trong danh mục vị trí việc làm 18;

- Số lượng người làm việc được giao và đã được phê duyệt 36 chỉ tiêu (có 35 biên chế viên chức);

- Số lượng viên chức hiện có 31 người;
- Số lượng biên chế chưa tuyển là 04 chỉ tiêu (biên chế hưởng lương từ nguồn thu của đơn vị);
- Số lượng viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước nghỉ hưu, thôi việc, chuyển công tác năm cùng kỳ tuyển dụng viên chức, giai đoạn 2021-2025 và 2026-2030 (*kèm theo Phụ lục số 4*).
- Số lượng viên chức cần tuyển dụng theo từng vị trí việc làm 01 chỉ tiêu hưởng lương từ nguồn thu của đơn vị (không có chỉ tiêu tuyển dụng viên chức hưởng lương từ ngân sách).

2.2. *Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường* thực hiện chức năng phục vụ quản lý nhà nước, tổ chức thực hiện các dịch vụ công về lĩnh vực quản lý đất đai, khoáng sản, đa dạng sinh học, tài nguyên nước, khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu, biển và hải đảo.

- Số vị trí trong danh mục vị trí việc làm 19;
- Số lượng người làm việc được giao và đã được phê duyệt 99 chỉ tiêu ( có 97 biên chế viên chức);
- Số lượng viên chức hiện có 79 người;
- Số lượng biên chế chưa tuyển là 18 chỉ tiêu (biên chế hưởng lương từ nguồn thu của đơn vị);
- Số lượng viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước nghỉ hưu, thôi việc, chuyển công tác năm cùng kỳ tuyển dụng viên chức, giai đoạn 2021-2025 và 2026-2030 (*kèm theo Phụ lục số 4*).
- Số lượng viên chức cần tuyển dụng theo từng vị trí việc làm 01 chỉ tiêu hưởng lương từ nguồn thu của đơn vị (không có chỉ tiêu tuyển dụng viên chức hưởng lương từ ngân sách).

2.3. *Trung tâm Phát triển quỹ đất* thực hiện chức năng tạo lập, phát triển, quản lý khai thác quỹ đất, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng trên đất; tổ chức thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng và tái định cư; nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân; lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; quản lý quỹ đất sau khi thu hồi; định giá đất; đấu thầu dự án có sử dụng đất; thực hiện dịch vụ đo đạc, trích đo bản đồ địa chính; xác định giá đất cụ thể và cung cấp thông tin, dữ liệu về giá đất trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

- Số vị trí trong danh mục vị trí việc làm 23;
- Số lượng người làm việc được giao và đã được phê duyệt 51 chỉ tiêu ( có 49 biên chế viên chức);
- Số lượng viên chức hiện có 43 người;
- Số lượng biên chế chưa tuyển là 06 chỉ tiêu (biên chế hưởng lương từ nguồn thu của đơn vị);

- Số lượng viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước nghỉ hưu, thôi việc, chuyển công tác năm cùng kỳ tuyển dụng viên chức, giai đoạn 2021-2025 và 2026-2030 (kèm theo Phụ lục số 4).

- Số lượng viên chức cần tuyển dụng theo từng vị trí việc làm 02 chỉ tiêu hưởng lương từ nguồn thu của đơn vị (không có chỉ tiêu tuyển dụng viên chức hưởng lương từ ngân sách).

2.4. Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh tổ chức thực hiện đăng ký đất đai và tài sản gắn liền với đất; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (sau đây gọi tắt là Giấy chứng nhận), xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận đã cấp theo quy định; đo đạc lập bản đồ địa chính; xây dựng, quản lý, cập nhật, chỉnh lý thống nhất hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai; thống kê, kiểm kê đất đai; cung cấp thông tin đất đai theo quy định cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu và thực hiện các dịch vụ khác trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

- Số vị trí trong danh mục vị trí việc làm 37;

- Số lượng người làm việc được giao và đã được phê duyệt 252 chỉ tiêu (có 250 biên chế viên chức);

- Số lượng viên chức hiện có 221 người;

- Số lượng biên chế chưa tuyển là 29 chỉ tiêu (biên chế hưởng lương từ nguồn thu của đơn vị);

- Số lượng viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước nghỉ hưu, thôi việc, chuyển công tác năm cùng kỳ tuyển dụng viên chức, giai đoạn 2021-2025 và 2026-2030 (kèm theo Phụ lục số 4).

- Số lượng viên chức cần tuyển dụng theo từng vị trí việc làm 12 chỉ tiêu hưởng lương từ nguồn thu của đơn vị (không có chỉ tiêu tuyển dụng viên chức hưởng lương từ ngân sách).

Từ những căn cứ pháp lý và thực tiễn nêu trên, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình xây dựng Kế hoạch tuyển dụng năm 2023, để bổ sung kịp thời đội ngũ viên chức có trình độ chuyên môn vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập theo đúng quy định hiện hành và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

### **III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

#### **1. Chỉ tiêu, hình thức tuyển dụng:**

- Chỉ tiêu tuyển dụng: 16 chỉ tiêu (hưởng lương từ nguồn thu tự đảm bảo kinh phí của đơn vị; không có chỉ tiêu tuyển dụng hưởng lương từ ngân sách nhà nước), (Có biểu phụ lục số 01 đính kèm).

- Hình thức tuyển dụng:

+ Xét tuyển theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP;

+ Xét tuyển theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP;

- Nguyên tắc tuyển dụng:

- + Đảm bảo các nguyên tắc quy định tại Điều 21, Luật Viên chức năm 2010;
- + Trên cơ sở chỉ tiêu, điều kiện tiêu chuẩn vị trí việc làm cần tuyển dụng có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ tốt nghiệp đại học trở lên được ban hành trong kế hoạch này, thực hiện áp dụng chính sách thu hút theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ để tuyển dụng trước, nếu không có người đăng ký dự tuyển hoặc sau khi tuyển dụng theo chính sách thu hút mà vẫn còn chỉ tiêu tuyển dụng (đã được Sở Nội vụ thẩm định) mới thực hiện trình tự, thủ tục tuyển dụng viên chức theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

## **2. Vị trí việc làm và cơ cấu chức danh nghề nghiệp cần tuyển dụng**

Vị trí việc làm cần tuyển dụng: 12 vị trí.

Tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển theo từng vị trí việc làm. (tổng hợp chi tiết theo từng danh mục vị trí việc làm đã được phê duyệt, trong đó số lượng người làm việc cần thiết 431, số lượng người làm việc hiện có 374 người, số lượng người làm việc còn thiếu 57 chỉ tiêu, số lượng người làm việc đăng ký tuyển dụng 16 chỉ tiêu), (có biểu phụ lục số 2, 3 đính kèm).

## **3. Nội dung tuyển dụng viên chức**

### **3.1. Đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển theo hình thức xét tuyển và lệ phí**

#### **3.1.1. Đối tượng đăng ký dự tuyển**

Người đăng ký dự xét tuyển vào viên chức phải có trình độ đào tạo tốt nghiệp đại học trở lên (trong và ngoài nước) phù hợp với khung năng lực của vị trí việc làm hoặc ngành, chuyên ngành cần tuyển, có năng lực, khả năng đáp ứng các yêu cầu công việc của vị trí việc làm dự tuyển.

#### **3.1.2. Điều kiện tiêu chuẩn chung**

Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

a) Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;

b) Đủ 18 tuổi trở lên;

c) Có Phiếu đăng ký dự tuyển;

d) Có lý lịch rõ ràng;

đ) Trình độ đào tạo, bồi dưỡng:

- Có văn bằng tốt nghiệp, chứng chỉ phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển;

- Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam, cụ thể:

+ Có năng lực ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 (A2) khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp. Trong trường hợp chưa có đủ điều kiện theo yêu cầu trình độ

ngoại ngữ nêu trên, người dự tuyển phải có chứng chỉ tiếng Anh trình độ B trở lên được cơ quan có thẩm quyền cấp trước ngày 15/01/2020;

+ Về tin học, có trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

e) Đủ sức khoẻ để thực hiện nhiệm vụ;

### **3.1.3. Điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển thu hút nhân tài**

Ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện tại điểm 3.1.2 mục này, thí sinh đăng ký dự xét tuyển phải là sinh viên tốt nghiệp đại học loại xuất sắc, nhà khoa học trẻ tài năng, có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam và phải đảm bảo các điều kiện theo quy định tại Điều 2 của Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ, cụ thể:

a) Sinh viên tốt nghiệp đại học loại xuất sắc tại cơ sở giáo dục đại học ở trong nước hoặc nước ngoài được công nhận tương đương về văn bằng, chứng chỉ theo quy định của pháp luật có kết quả học tập và rèn luyện xuất sắc các năm học của bậc đại học, trong độ tuổi quy định tại Điều 1 Luật Thanh niên năm 2020 tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn sau đây:

- Đạt giải ba cá nhân trở lên tại một trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp tỉnh, đạt giải khuyến khích trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp quốc gia hoặc Bằng khen trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi quốc tế thuộc một trong các môn khoa học tự nhiên (toán, vật lý, hóa học, sinh học, tin học) và khoa học xã hội (ngữ văn, lịch sử, địa lý, ngoại ngữ) trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông;

- Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi khoa học - kỹ thuật cấp quốc gia hoặc quốc tế trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông hoặc bậc đại học;

- Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi Ô-lim-pích thuộc một trong các môn toán, vật lý, hóa học, cơ học, tin học hoặc các chuyên ngành khác trong thời gian học ở bậc đại học được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận.

b) Người có trình độ thạc sĩ và đáp ứng đủ các tiêu chuẩn sau đây:

- Đạt tiêu chuẩn quy định tại gạch đầu dòng thứ nhất hoặc gạch đầu dòng thứ hai hoặc gạch đầu dòng thứ ba mục a nêu trên;

- Tốt nghiệp đại học loại khá trở lên và có chuyên ngành đào tạo sau đại học cùng ngành đào tạo ở bậc đại học.

- Có độ tuổi không quá 30 tuổi tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển (theo quy định tại Điều 1 Luật Thanh niên năm 2020).

c) Người có trình độ tiến sĩ dưới 35 tuổi theo quy định tại Điều 23 Nghị định số 40/2014/NĐ-CP ngày 12/5/2014 của Chính phủ quy định việc sử dụng, trọng dụng cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và đáp

ứng đủ các tiêu chuẩn quy định tại gạch đầu dòng thứ nhất và gạch đầu dòng thứ hai mục b nêu trên.

Các yêu cầu về điều kiện tiêu chuẩn của vị trí việc làm quy định ở *phụ lục 3*.

\* Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển

- Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

#### **3.1.4. Ưu tiên trong tuyển dụng viên chức**

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

Trường hợp người dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

#### **3.1.5. Phiếu đăng ký dự tuyển**

- Người đăng ký dự tuyển nộp Phiếu đăng ký dự tuyển theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ tại địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc gửi theo đường bưu chính hoặc qua trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Người đăng ký dự tuyển viên chức phải kê khai các bằng cấp, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm đã được các cơ sở giáo dục và đào tạo cấp trước ngày nộp Phiếu đăng ký dự tuyển; không sử dụng giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời, giấy chứng nhận đã hoàn thành kỳ thi chờ cấp chứng chỉ để thay thế các văn bằng, chứng chỉ theo quy định. Không nhận phiếu đăng ký dự tuyển đối với các trường hợp không kê khai đầy đủ các nội dung theo yêu cầu hoặc phiếu đăng ký dự tuyển không đúng mẫu.

- Người đăng ký dự tuyển viên chức phải kê khai đầy đủ các nội dung theo yêu cầu trong Phiếu đăng ký dự tuyển và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin kê khai và tính hợp pháp, hợp lệ các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Người đăng ký dự tuyển viên chức chỉ được đăng ký tại một vị trí việc làm. Sau ngày chốt Phiếu đăng ký dự tuyển, nếu người đăng ký dự tuyển nộp phiếu đăng ký dự tuyển vào 2 (hai) vị trí việc làm trở lên sẽ bị loại khỏi danh sách dự tuyển.

\* Đối với thí sinh đăng ký xét tuyển đối tượng theo quy định tại Nghị định số 140/2017/NĐ-CP: Hồ sơ dự tuyển (đựng trong túi đựng hồ sơ) ghi rõ hồ sơ đăng ký xét tuyển viên chức thu hút nhân tài năm 2023, họ tên, địa chỉ, số điện thoại liên hệ, mã vị trí việc làm, tên vị trí việc làm dự tuyển vào đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở và thống kê danh mục tài liệu, gồm:

- Phiếu đăng ký dự tuyển;

- Bản sao các văn bằng, bằng điểm, kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí dự tuyển, giấy chứng nhận, giấy khen, bằng khen... được cơ quan có thẩm quyền chứng thực;

- Các văn bằng, bằng điểm, kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí dự tuyển bằng tiếng nước ngoài yêu cầu phải được Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận, nộp kèm theo bản dịch ra Tiếng Việt được cơ quan có thẩm quyền chứng thực;

- Trong trường hợp bằng tốt nghiệp tại các cơ sở nước ngoài hoặc trong nước không ghi rõ kết quả học tập và rèn luyện loại khá, giỏi, xuất sắc thì bổ sung các tài liệu chứng minh kết quả học tập và rèn luyện của người dự tuyển đạt loại khá, giỏi, xuất sắc theo xếp loại của trường (ví dụ bằng đánh giá xếp loại của trường; thư xác nhận của trường là đạt loại khá, giỏi, xuất sắc).

### **3.1.6. Lệ phí đăng ký dự tuyển**

Thực hiện theo Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, chế độ thu nộp quản lý và sử dụng phí dự thi tuyển và phí dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức, cụ thể như sau:

- Mức thu: 500.000 đồng/thí sinh/lần.

- Lệ phí phúc khảo (nếu có): 500.000 đồng/thí sinh.

Thí sinh dự thi nộp lệ phí tuyển dụng cùng thời điểm nộp Phiếu đăng ký dự tuyển; hồ sơ đăng ký tiếp nhận.

### **3.2. Thời hạn và địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển, hồ sơ tuyển dụng**

#### **a) Thời hạn:**

Thời hạn tiếp nhận phiếu dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trên Cổng thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình.

#### **b) Địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển, hồ sơ dự tuyển:**

Tổ chức tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển, hồ sơ dự tuyển viên chức năm 2023 tại Phòng Tiếp công dân, tầng 1, Sở Tài nguyên và Môi trường; số 39, đường Trần Quang Khải, phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

### **3.3. Thông báo tuyển dụng**

Thông báo tuyển dụng viên chức được đăng tải công khai trên phương tiện thông tin đại chúng 01 lần (một), đồng thời được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của Sở và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của cơ quan Sở Tài nguyên và Môi trường.

Nội dung thông báo tuyển dụng bao gồm: Số lượng người làm việc cần tuyển ứng với từng vị trí việc làm; Số lượng vị trí việc làm thực hiện việc xét tuyển; tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển; thời hạn, địa chỉ và địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển, số điện thoại di động hoặc cố định của cá nhân, bộ phận được phân công tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển; hình thức, nội dung xét tuyển; thời gian và địa điểm thi tuyển, xét tuyển.

Trường hợp thay đổi nội dung thông báo tuyển dụng chỉ được thực hiện trước khi khai mạc kỳ tuyển dụng và phải công khai theo quy định.

### **3.4. Nội dung, hình thức, thang điểm và cách xác định người trúng tuyển**

#### **\* Xét tuyển viên chức thu hút nhân tài của Nghị định số 140/2017/NĐ-CP**

Thực hiện việc xét tuyển đối với những thí sinh đăng ký tuyển dụng đủ điều kiện theo quy định tại Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ.

Trường hợp thuộc đối tượng thu hút nhân tài nhưng xét tuyển mà không trúng tuyển thì không được tham gia xét tuyển theo Kế hoạch này. Trường hợp thuộc đối tượng thu hút nhân tài nhưng không tham gia xét tuyển thì vẫn được tham gia xét tuyển theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP.

#### **\* Xét tuyển viên chức của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP của Chính phủ**

Trường hợp có người dự tuyển thuộc đối tượng thu hút nhân tài theo quy định tại Nghị định số 140/2017/NĐ-CP thì tổ chức xét tuyển trước. Nếu người dự tuyển theo hình thức thu hút nhân tài trúng tuyển, đồng thời hết chỉ tiêu tuyển dụng tại vị trí đó thì không thực hiện xét tuyển đối với vị trí đã có người trúng tuyển.

Trường hợp có nhiều người đăng ký dự tuyển vào vị trí đã có người trúng tuyển bằng hình thức thu hút nhân tài thì người đăng ký tuyển dụng được đổi nguyện vọng theo nhu cầu vị trí việc làm phù hợp với trình độ chuyên môn nghiệp vụ; những trường hợp trình độ chuyên môn nghiệp vụ không phù hợp với nhu cầu vị trí việc làm cần tuyển thì thông báo trả lại Phiếu đăng ký dự tuyển.

#### **a) Nội dung xét tuyển**

Xét tuyển viên chức sự nghiệp được thực hiện 2 vòng.

\* *Vòng 1*: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển (và hồ sơ đối với đăng ký xét tuyển thu hút nhân tài) theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ điều kiện thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

\* **Vòng 2: Thi phỏng vấn môn nghiệp vụ chuyên ngành**

Kiểm tra kiến thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; kỹ năng hoạt động nghề nghiệp của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

Trong cùng một kỳ xét tuyển, nếu có các vị trí việc làm yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ khác nhau thì phải tổ chức xây dựng các đề thi môn nghiệp vụ chuyên ngành khác nhau tương ứng với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi phỏng vấn môn nghiệp vụ chuyên ngành vòng 2.

**b) Hình thức, thời gian kiểm tra, sát hạch**

- Hình thức: Thi phỏng vấn.

- Thời gian kiểm tra sát hạch: Thi phỏng vấn 30 phút (trước khi thi phỏng vấn, thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị);

**c) Thang điểm**

Thang điểm: 100 điểm.

**d) Cách xác định người trúng tuyển**

- Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức (kể cả thu hút nhân tài) phải có đủ các điều kiện sau:

+ Có kết quả điểm vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;

+ Có kết quả điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm;

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Giám đốc Sở quyết định người trúng tuyển;

- Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

**3.5. Thành lập Hội đồng tuyển dụng, Ban Giám sát và các Ban giúp việc Hội đồng tuyển dụng**

Giám đốc Sở quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức và Ban Giám sát kỳ tuyển dụng.

- Hội đồng tuyển dụng viên chức có từ 05 đến 07 thành viên gồm:

+ Chủ tịch Hội đồng là đại diện lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường;

+ Phó Chủ tịch Hội đồng là đại diện lãnh đạo Văn phòng Sở;

+ Các ủy viên Hội đồng là đại diện lãnh đạo các phòng thuộc Sở có liên quan.

+ Ủy viên kiêm thư ký Hội đồng là đại diện Văn phòng Sở.

Hội đồng tuyển dụng viên chức làm việc theo nguyên tắc tập thể, quyết định

theo đa số. Trường hợp số ý kiến bằng nhau thì quyết định theo ý kiến của Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng. Các thành viên Hội đồng tuyển dụng có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng phân công và chịu trách nhiệm về kết quả công việc trước Hội đồng tuyển dụng viên chức.

Hội đồng có nhiệm vụ và quyền hạn sau đây: Thành lập các Ban giúp việc gồm: Ban Kiểm tra hồ sơ, Phiếu đăng ký dự tuyển, Ban đề sát hạch, Ban kiểm tra, sát hạch. Các Ban giúp việc của Hội đồng tuyển dụng thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Quy chế ban hành kèm theo Thông tư số 06/2020/TT-BNV của Bộ Nội vụ.

- Ban Giám sát kỳ tuyển dụng thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 36 Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức (ban hành kèm theo Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ).

### **3.6. Thời gian thực hiện**

#### **a) Thời gian đăng ký và tiếp nhận hồ sơ**

Tổ chức thực hiện việc xét tuyển thu hút nhân tài đối với những thí sinh tham dự xét tuyển đủ điều kiện theo quy định tại Nghị định số 140/2017/NĐ-CP; sau khi xét tuyển có kết quả trúng tuyển thì tiếp tục tổ chức thực hiện việc xét tuyển theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP nếu còn chỉ tiêu tuyển dụng của vị trí việc làm cần tuyển.

Thời gian xét tuyển thu hút nhân tài: Dự kiến tháng 7/2023 (*thời gian cụ thể, Hội đồng tuyển dụng viên chức thông báo công khai theo quy định*).

Thời gian xét tuyển theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP khi còn chỉ tiêu của vị trí việc làm cần tuyển: Dự kiến tháng 7 hoặc tháng 8/2023 (*thời gian cụ thể, Hội đồng tuyển dụng thông báo công khai theo quy định*).

#### **b) Thẩm định hồ sơ**

Sau khi hết thời hạn 30 ngày tiếp nhận hồ sơ, chậm nhất trong vòng 5 ngày làm việc, tổ chức thẩm định hồ sơ đăng ký xét tuyển thu hút nhân tài (đối với xét tuyển theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP kiểm tra phiếu dự tuyển viên chức) để gửi thông báo triệu tập thí sinh dự phỏng vấn vòng 2.

#### **c) Thời gian và địa điểm kiểm tra, sát hạch**

Dự kiến tổ chức xét tuyển trong tháng 7/2023; địa điểm tại hội trường tầng 9, trụ sở Sở Tài nguyên và Môi trường; số 39, đường Trần Quang Khải, phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. (*thời gian, địa điểm cụ thể, Hội đồng tuyển dụng sẽ có thông báo*).

### **3.7. Công nhận kết quả xét tuyển viên chức**

Kết quả chấm điểm phỏng vấn phải có đầy đủ chữ ký của các thành viên chấm phỏng vấn và của Trưởng ban kiểm tra sát hạch. Thư ký Hội đồng xét tuyển viên chức tổng hợp chung để Chủ tịch Hội đồng xét tuyển viên chức báo cáo Giám đốc Sở xem xét quyết định công nhận kết quả xét tuyển viên chức.

### **3.8. Thông báo kết quả tuyển dụng**

a) Sau khi hoàn thành việc chấm thi vòng 2, chậm nhất 05 ngày làm việc, Hội đồng tuyển dụng viên chức phải báo cáo Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét, công nhận kết quả tuyển dụng.

b) Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày có quyết định công nhận kết quả tuyển dụng, Hội đồng tuyển dụng viên chức phải thông báo công khai trên trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường và gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển viên chức bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký. Nội dung thông báo phải ghi rõ thời hạn người trúng tuyển phải đến Sở Tài nguyên và Môi trường để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng.

### **3.9. Hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng**

a) Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển viên chức, người trúng tuyển phải đến Sở Tài nguyên và Môi trường để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng, bao gồm:

- Sơ yếu lý lịch tự thuật (dán ảnh 4x6) có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú hoặc của cơ quan, tổ chức nơi người dự tuyển đang công tác trong thời hạn 6 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển.

- Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có).

Trường hợp người trúng tuyển có bằng tốt nghiệp chuyên môn đã chuẩn đầu ra về ngoại ngữ, tin học theo quy định mà tương ứng với yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ, tin học; trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt.

- Giấy chứng nhận sức khỏe còn giá trị sử dụng do cơ quan y tế đủ điều kiện khám sức khỏe chứng nhận theo quy định tại Thông tư số 13/2007/TT-BYT ngày 21 tháng 11 năm 2007 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn khám sức khỏe.

- Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp.

- Hồ sơ không được tẩy xóa. Khi có thông báo kết quả xét tuyển thì người trúng tuyển phải mang hồ sơ bản chính đến Sở Tài nguyên và Môi trường (Ban kiểm tra hồ sơ, phiếu dự tuyển) để đối chiếu.

b) Trường hợp người trúng tuyển viên chức không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển.

Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo công khai trên trang thông tin điện tử của Sở và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

### **3.10. Ra quyết định tuyển dụng và ký hợp đồng làm việc**

a) Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày người trúng tuyển hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường ra quyết định tuyển dụng, đồng thời gửi quyết định tới người trúng tuyển theo địa chỉ đã đăng ký và đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức để biết, thực hiện việc ký hợp đồng làm việc với viên chức.

b) Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được quyết định tuyển dụng, người được tuyển dụng viên chức phải đến đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức để ký hợp đồng làm việc và nhận việc, trừ trường hợp quyết định tuyển dụng được Giám đốc Sở đồng ý gia hạn.

c) Trường hợp người được tuyển dụng viên chức không đến ký hợp đồng làm việc và nhận việc trong thời hạn quy định thì người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức đề nghị Giám đốc Sở hủy bỏ quyết định tuyển dụng.

d) Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét quyết định việc trúng tuyển đối với người dự tuyển có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển đã bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển tại mục c.

Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề mà bằng nhau thì Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường quyết định người trúng tuyển.

### **3.11. Lưu trữ, bảo quản hồ sơ, tài liệu tuyển dụng**

a) Hồ sơ, tài liệu về kỳ tuyển dụng viên chức, bao gồm: Các văn bản về tổ chức kỳ tuyển dụng viên chức do Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành; các văn bản của Hội đồng trong quá trình tổ chức thực hiện; biên bản các cuộc họp Hội đồng; danh sách tổng hợp người đủ điều kiện dự tuyển viên chức; các biên bản bàn giao đề thi, biên bản xác định tình trạng niêm phong đề thi, biên bản chấm thi, bảng tổng hợp kết quả thi, biên bản lập về các vi phạm quy chế, nội quy (nếu có), quyết định công nhận kết quả xét tuyển, quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo (nếu có) và các loại biên bản, văn bản, tài liệu khác liên quan đến kỳ xét tuyển viên chức.

b) Trong thời hạn 01 năm kể từ ngày kết thúc kỳ xét tuyển viên chức, Ủy viên kiêm Thư ký Hội đồng chịu trách nhiệm bàn giao toàn bộ hồ sơ, tài liệu quy định tại khoản a cho lưu trữ của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình để tổ chức lưu trữ theo quy định của pháp luật về lưu trữ.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình gửi Kế hoạch này đến Sở Nội vụ theo dõi, đồng thời triển khai thực hiện Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2023.

2. Thông báo tuyển dụng viên chức và tổ chức tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển; thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức; Ban Giám sát.

3. Hội đồng tuyển dụng viên chức thành lập các Ban giúp việc và làm việc theo Quy chế tuyển dụng viên chức năm 2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường.

4. Thời gian thực hiện kế hoạch tuyển dụng (theo kế hoạch đã xây dựng).

5. Văn phòng Sở thường trực tham mưu giải quyết các nội dung liên quan đến Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2023.

*(Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 1455/KH-STNMT ngày 29/5/2023 về Kế hoạch tuyển dụng viên chức sự nghiệp năm 2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường).*

Trên đây là kế hoạch tuyển dụng viên chức sự nghiệp năm 2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường đã hoàn chỉnh sau khi có ý kiến thẩm định của Sở Nội vụ, Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo Sở Nội vụ đề tổ chức thực hiện./.

UBND TỈNH QUẢNG BÌNH  
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC  
VÀ NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2023**

T T	Tên đơn vị	Số lượng người làm việc được giao năm 2023			Số lượng người làm việc (viên chức) hiện có đến 30/4/2023			Số lượng người làm việc chưa tuyển dụng viên chức tính đến 30/4/2023			Đăng ký tuyển dụng năm 2023		
		Tổng	Ngân sách	Tự đảm bảo	Tổng	Ngân sách	Tự đảm bảo	Tổng	Ngân sách	Tự đảm bảo	Tổng	Ngân sách	Tự đảm bảo
1	Trung tâm Công nghệ thông tin TNMT	35	14	21	31	14	17	4	0	4	1	0	1
2	Trung tâm Phát triển quỹ đất	49	20	29	43	20	23	6	0	6	2	0	2
3	Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường	97	12	85	79	12	67	18	0	18	1	0	1
4	Văn phòng Đăng ký đất đai	250	11	239	221	11	210	29	0	29	12	0	12
	<b>Cộng</b>	<b>431</b>	<b>57</b>	<b>374</b>	<b>374</b>	<b>57</b>	<b>317</b>	<b>57</b>	<b>0</b>	<b>57</b>	<b>16</b>	<b>0</b>	<b>16</b>

UBND TỈNH QUẢNG BÌNH  
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**TỔNG HỢP VỊ TRÍ VIỆC LÀM, SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2023**  
Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường tỉnh Quảng Bình

TT	Danh mục vị trí việc làm	Số lượng người làm việc cần thiết			Số lượng người làm việc được giao			Số lượng người làm việc (viên chức) hiện có			Số lượng người làm việc đăng ký tuyển dụng			Ghi chú
		Tổng	Ngân sách	Tự đảm bảo	Tổng	Ngân sách	Tự đảm bảo	Tổng	Ngân sách	Tự đảm bảo	Tổng	Ngân sách	Tự đảm bảo	
II	Nhóm hoạt động nghề nghiệp													
*	<i>Phòng Ứng dụng công nghệ và xây dựng cơ sở dữ liệu</i>													
2.5	Ứng dụng và chuyên gia công nghệ thông tin	1	0	1	1	0	1	0	0	0	01	0	01	
<b>Tổng cộng</b>		<b>1</b>	<b>0</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>0</b>	<b>1</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>01</b>	<b>0</b>	<b>01</b>	

UBND TỈNH QUẢNG BÌNH  
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**TỔNG HỢP VỊ TRÍ VIỆC LÀM, SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2023**  
**Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình**

TT	Danh mục vị trí việc làm	Số lượng người làm việc cần thiết			Số lượng người làm việc được giao			Số lượng người làm việc (viên chức) hiện có			Số lượng người làm việc đăng ký tuyển dụng			Ghi chú
		Tổng	Ngân sách	Tự đảm bảo	Tổng	Ngân sách	Tự đảm bảo	Tổng	Ngân sách	Tự đảm bảo	Tổng	Ngân sách	Tự đảm bảo	
<b>II</b>	<b>Nhóm hoạt động nghề nghiệp</b>													
*	<i>Phòng Định giá đất và dịch vụ</i>													
2.7	Vị trí việc làm đo đạc, chỉnh lý BĐDC các tỷ lệ phục vụ công tác giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất; trích đo địa chính; thống kê, kiểm kê đất đai; đăng ký BĐDD, chỉnh lý hồ sơ địa chính	<b>07</b>	0	07	<b>07</b>	0	07	<b>04</b>	0	04	<b>01</b>	0	01	
		<b>05</b>	0	05	<b>05</b>	0	05	<b>05</b>	0	05	<b>0</b>	0	0	
<b>Tổng cộng</b>		<b>12</b>	<b>0</b>	<b>12</b>	<b>12</b>	<b>0</b>	<b>12</b>	<b>09</b>	<b>0</b>	<b>09</b>	<b>01</b>	<b>0</b>	<b>01</b>	

UBND TỈNH QUẢNG BÌNH  
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**TỔNG HỢP VỊ TRÍ VIỆC LÀM, SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2022**  
**Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Bình**

TT	Danh mục vị trí việc làm	Số lượng người làm việc cần thiết			Số lượng người làm việc được giao			Số lượng người làm việc (viên chức) hiện có			Số lượng người làm việc đăng ký tuyển dụng			Ghi chú
		Tổng	Ngân sách	Tự đảm bảo	Tổng	Ngân sách	Tự đảm bảo	Tổng	Ngân sách	Tự đảm bảo	Tổng	Ngân sách	Tự đảm bảo	
<b>II</b>	<b>Nhóm hoạt động nghề nghiệp</b>													
*	<i>Phòng Giải phóng mặt bằng</i>													
2.3	Vị trí việc làm đo đạc, thành lập bản đồ địa hình... bản đồ .. hành chính... đo đạc, chỉnh lý, .. cấp GCNQSD đất	<b>03</b>	0	03	<b>03</b>	0	03	<b>02</b>	0	02	<b>01</b>	0	01	
*	<i>Phòng Định giá đất</i>													
2.11	Vị trí việc làm thực hiện điều tra, tổng hợp, xây dựng điều chỉnh bảng giá đất .. lập bản đồ giá đất.	<b>02</b>	0	02	<b>02</b>	0	02	<b>01</b>	0	01	<b>01</b>	0	01	
<b>Tổng cộng</b>		<b>06</b>	<b>0</b>	<b>06</b>	<b>06</b>	<b>0</b>	<b>06</b>	<b>04</b>	<b>0</b>	<b>04</b>	<b>02</b>	<b>0</b>	<b>02</b>	

UBND TỈNH QUẢNG BÌNH  
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**TỔNG HỢP VỊ TRÍ VIỆC LÀM, SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2023**  
**Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Bình**

TT	Danh mục vị trí việc làm	Số lượng người làm việc cần thiết			Số lượng người làm việc được giao			Số lượng người làm việc (viên chức) hiện có			Số lượng người làm việc đăng ký tuyển dụng			Ghi chú
		Tổng	Ngân sách	Tự đảm bảo	Tổng	Ngân sách	Tự đảm bảo	Tổng	Ngân sách	Tự đảm bảo	Tổng	Ngân sách	Tự đảm bảo	
<b>II</b>	<b>Nhóm hoạt động nghề nghiệp</b>													
*	<i>Phòng Kỹ thuật địa chính</i>													
2.10	Vị trí việc làm đo đạc địa chính và các dịch vụ trong lĩnh vực đất đai	<b>12</b>	0	12	<b>12</b>	0	12	<b>11</b>	0	11	<b>01</b>	0	01	
		<b>01</b>	0	01	<b>01</b>	0	01	<b>01</b>	0	01				
*	<i>Bộ phận Đăng ký đất đai và kỹ thuật</i>													
2.12	Vị trí việc làm đo đạc, Đăng ký đất đai và cấp GCN, cập nhật, chỉnh lý biến động hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai Chi nhánh VPĐK huyện Bố Trạch	<b>17</b>	0	17	<b>17</b>	0	17	<b>15</b>	0	15	<b>02</b>	0	02	
2.13	Vị trí việc làm Đăng ký giao dịch bảo đảm đối với hộ gia đình, cá nhân, Chi nhánh VPĐK huyện Bố Trạch	<b>02</b>	0	02	<b>02</b>	0	02	<b>01</b>	0	01	<b>01</b>	0	01	
	Vị trí việc làm Đăng ký giao dịch bảo đảm đối với hộ gia đình, cá nhân, Chi nhánh VPĐK huyện Tuyên Hóa	<b>01</b>	0	01	<b>01</b>	0	01	<b>0</b>	0	0	<b>01</b>	0	01	
2.14	Vị trí việc làm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm	<b>04</b>	0	04	<b>04</b>	0	04	<b>03</b>	0	03	<b>01</b>	0	01	

TT	Danh mục vị trí việc làm	Số lượng người làm việc cần thiết			Số lượng người làm việc được giao			Số lượng người làm việc (viên chức) hiện có			Số lượng người làm việc đăng ký tuyển dụng			Ghi chú
		Tổng	Ngân sách	Tự đảm bảo	Tổng	Ngân sách	Tự đảm bảo	Tổng	Ngân sách	Tự đảm bảo	Tổng	Ngân sách	Tự đảm bảo	
	GDMCLT cấp huyện cho hộ gia đình, cá nhân Chi nhánh VPĐK huyện Bồ Trạch													
2.15	Vị trí việc làm tham mưu xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo và các đơn thư khác chi nhánh VPĐK TP Đồng Hới	01	0	01	01	0	01	0	0	0	01	0	01	
	Vị trí việc làm tham mưu xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo và các đơn thư khác chi nhánh VPĐK huyện Bồ Trạch	01	0	01	01	0	01	0	0	0	01	0	01	
*	<b>Bộ phận thông tin, lưu trữ</b>													
2.18	Vị trí việc làm cung cấp thông tin đất đai, số liệu địa chính; thực hiện việc sao quét lưu trữ tài liệu đất đai và quản lý hồ sơ địa chính của chi nhánh VPĐK TP Đồng Hới	03	0	03	03	0	03	02	0	02	01	0	01	
	Vị trí việc làm cung cấp thông tin đất đai, số liệu địa chính; thực hiện việc sao quét lưu trữ tài liệu đất đai và quản lý hồ sơ địa chính của chi nhánh VPĐK huyện Bồ Trạch	03	0	03	03	0	03	02	0	02	01	0	01	
<b>III</b>	<b>Nhóm hỗ trợ, phục vụ</b>													
*	<b>Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh</b>													
3.1	Vị trí việc làm tổng hợp hành chính nhân sự	02	0	02	02	0	02	01	0	01	01	0	01	
*	<b>Bộ phận hành chính, thông tin, lưu trữ</b>													
3.7	Vị trí việc làm hành chính tổng hợp, văn thư Chi nhánh VPĐK thị xã Ba Đồn	02	0	02	02	0	02	01	0	01	01	0	01	
<b>Tổng cộng</b>		<b>49</b>	<b>0</b>	<b>49</b>	<b>49</b>	<b>0</b>	<b>49</b>	<b>37</b>	<b>0</b>	<b>37</b>	<b>12</b>	<b>0</b>	<b>12</b>	

UBND TỈNH QUẢNG BÌNH  
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**TỔNG HỢP VỊ TRÍ VIỆC LÀM, TIÊU CHUẨN CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP THEO TỪNG CHỈ TIÊU SỐ LƯỢNG  
NGƯỜI LÀM VIỆC ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2023**

Mã số dự tuyển	Hạng chức danh nghề nghiệp, mã số ngạch viên chức	Chỉ tiêu tuyển dụng và cơ cấu số lượng người làm việc			Vị trí việc làm (mô tả tóm tắt nhiệm vụ)	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực theo yêu cầu vị trí việc làm				Ghi chú
		Chỉ tiêu tuyển dụng	Ngân sách nhà nước	Tự đảm bảo kinh phí		Trình độ chuyên môn, ngành/chuyên ngành đào tạo	Tin học	Ngoại ngữ	Điều kiện khác	
<b>I. Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường</b>		<b>1</b>	<b>0</b>	<b>1</b>						
CNTT 2.5	Tạm xếp hạng III; Địa chính viên; Mã ngạch: V.06.01.02	1	0	1	Vị trí việc làm Ứng dụng và chuyển giao công nghệ thông tin	Đại học trở lên; chuyên ngành: Công nghệ thông tin hoặc Quản lý đất đai	UDC NTT cơ bản	Bậc 2 anh văn hoặc tương đương trở lên		Trong thời hạn 12 tháng sau khi trúng tuyển viên chức phải hoàn thiện chứng chỉ viên chức ngành tài nguyên và môi trường, nếu không hoàn thiện chứng chỉ thì chấm dứt hợp đồng làm việc và hủy bỏ Quyết định tuyển dụng
<b>II. Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường</b>		<b>1</b>	<b>0</b>	<b>1</b>						
KTTN 2.7	Tạm xếp hạng III; Địa chính viên; Mã ngạch: V.06.01.02	1	0	1	Vị trí việc làm đo đạc, chỉnh lý bản đồ địa chính các tỷ lệ phục vụ công tác giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất; trích đo địa chính; thống kê, kiểm kê đất đai.....	Đại học trở lên ngành quản lý đất đai hoặc địa chính	UDC NTT cơ bản	Bậc 2 anh văn hoặc tương đương trở lên		

<b>III. Trung tâm Phát triển quỹ đất</b>		<b>2</b>	<b>0</b>	<b>2</b>					
PTQĐ 2.3	Tạm xếp hạng III; Địa chính viên; Mã ngạch: V.06.01.02	1	0	1	Vị trí việc làm đo đạc, thành lập bản đồ địa hình... bản đồ địa giới hành chính... đo đạc, chỉnh lý, lập hồ sơ địa chính, cấp GCNQSD đất	Đại học trở lên ngành Quản lý đất đai hoặc địa chính, trắc địa	UDC NTT cơ bản	Bậc 2 anh văn hoặc tương đương trở lên	Trong thời hạn 12 tháng sau khi trúng tuyển viên chức phải hoàn thiện chứng chỉ viên chức ngành tài nguyên và môi trường, nếu không hoàn thiện chứng chỉ thì chấm dứt hợp đồng làm việc và hủy bỏ Quyết định tuyển dụng
PTQĐ 2.11	Tạm xếp hạng III; Địa chính viên; Mã ngạch: V.06.01.02	1	0	1	Vị trí việc làm thực hiện điều tra, tổng hợp, xây dựng điều chỉnh bảng giá đất trình Ủy ban nhân dân tỉnh quy định về bảng giá đất; lập bản đồ giá đất	Đại học trở lên ngành tài chính - ngân hàng (chuyên ngành quản lý tài chính công) hoặc Quản lý đất đai	UDC NTT cơ bản	Bậc 2 anh văn hoặc tương đương trở lên	
<b>IV. Văn phòng Đăng ký đất đai</b>		<b>12</b>	<b>0</b>	<b>12</b>					
VPĐK 2.10	Tạm xếp hạng III; Địa chính viên; Mã ngạch: V.06.01.02	1	0	1	Vị trí việc làm đo đạc địa chính và các dịch vụ trong lĩnh vực đất đai	Đại học trở lên ngành Quản lý đất đai hoặc trắc địa kỹ thuật bản đồ	UDC NTT cơ bản	Bậc 2 anh văn hoặc tương đương trở lên	Trong thời hạn 12 tháng sau khi trúng tuyển viên chức phải hoàn thiện chứng chỉ viên chức ngành tài nguyên và môi trường, nếu không hoàn thiện chứng chỉ thì chấm dứt hợp đồng làm việc và hủy bỏ Quyết định tuyển dụng
VPĐK 2.12	Tạm xếp hạng III; Địa chính viên; Mã ngạch: V.06.01.02	2	0	2	Vị trí việc làm đo đạc, Đăng ký đất đai và cấp GCN, cập nhật, chỉnh lý biên động hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai Chi nhánh VPĐK huyện Bồ Trạch (2)	Đại học trở lên ngành Quản lý đất đai hoặc trắc địa kỹ thuật bản đồ	UDC NTT cơ bản	Bậc 2 anh văn hoặc tương đương trở lên	

VPĐK 2.13	Tạm xếp hạng III; Địa chính viên; Mã ngạch: V.06.01.02	2	0	2	Vị trí việc làm Đăng ký giao dịch bảo đảm đối với hộ gia đình, cá nhân, Chi nhánh VPĐKĐĐ huyện Bố Trạch (1), huyện Tuyên Hóa (1)	Đại học trở lên ngành Quản lý đất đai hoặc Luật kinh tế	UDC NTT cơ bản	Bậc 2 anh văn hoặc tương đương trở lên		
VPĐK 2.14	Tạm xếp hạng III; Địa chính viên; Mã ngạch: V.06.01.02	1	0	1	Vị trí việc làm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm GD MC LT cấp huyện cho hộ gia đình, cá nhân Chi nhánh VPĐKĐĐ huyện Bố Trạch	Đại học trở lên ngành Quản lý đất đai hoặc Địa chính	UDC NTT cơ bản	Bậc 2 anh văn hoặc tương đương trở lên	Trong thời hạn 12 tháng sau khi trúng tuyển viên chức phải hoàn thiện chứng chỉ viên chức ngành	
VPĐK 2.15	Tạm xếp hạng III; Địa chính viên; Mã ngạch: V.06.01.02	2	0	2	Vị trí việc làm tham mưu xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo và các đơn thư khác chi nhánh VPĐKĐĐ TP Đồng Hới (1), huyện Bố Trạch (1)	Đại học trở lên ngành Luật hoặc Quản lý đất đai	UDC NTT cơ bản	Bậc 2 anh văn hoặc tương đương trở lên	tài nguyên và môi trường, nếu không hoàn thiện chứng chỉ thì chấm dứt hợp đồng làm việc và	
VPĐK 2.18	Tạm xếp hạng III; Địa chính viên; Mã ngạch: V.06.01.02	2	0	2	Vị trí việc làm cung cấp thông tin đất đai, số liệu địa chính; thực hiện việc sao quét lưu trữ tài liệu đất đai và quản lý hồ sơ địa chính của chi nhánh VPĐKĐĐ TP Đồng Hới (1), huyện Bố Trạch (1)	Đại học trở lên ngành Quản lý đất đai hoặc Công nghệ thông tin	UDC NTT cơ bản	Bậc 2 anh văn, nga văn hoặc tương đương trở lên	hủy bỏ Quyết định tuyển dụng	

VPĐK 3.1	Tương đương chuyên viên; Mã ngạch: 01 003	1	0	1	Vị trí việc làm tổng hợp hành chính nhân sự	Đại học trở lên ngành Luật hoặc Quản lý nhà nước	UDC NTT cơ bản	Bậc 2 anh văn hoặc tương đương trở lên		
VPĐK 3.7	Tương đương chuyên viên; Mã ngạch: 01 003	1	0	1	Vị trí việc làm hành chính tổng hợp, văn thư Chi nhánh VP ĐKĐĐ thị xã Ba Đồn	Đại học trở lên ngành Quản lý nhà nước hoặc Luật	UDC NTT cơ bản	Bậc 2 anh văn hoặc tương đương trở lên		
<b>Tổng cộng (I+II+III+IV)</b>		<b>16</b>	<b>0</b>	<b>16</b>						